CHƯƠNG TRÌNH

HỘI NGHỊ TIẾP XÚC GIỮA LÃNH ĐẠO TỈNH VỚI CÁC DOANH NGHIỆP CHỊU TÁC ĐỘNG BỞI ĐỀ ÁN CHYỂN ĐỔI CÔNG NĂNG, DI DỜI VÀO CÁC KHU, CỤM CÔNG NGHIỆP

- Thời gian: Bắt đầu từ lúc 8 giờ 00 phút đến 11 giờ 30 phút, ngày 16/9/2022 (Thứ Sáu).
- Địa điểm: Phòng họp của Công ty Liên doanh TNHH KCN Việt Nam – Singapore; Số 8, Đại lộ Hữu Nghị, KCN Việt Nam – Singapore, phường Bình Hòa, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

THỜI GIAN	NỘI DUNG	THỰC HIỆN
08:00 – 08:10	Tuyên bố lý do, giới thiệu đại biểu.	Sở Công Thương Ông Phan Hồng Việt, Trưởng phòng QLCN
08:10 – 08:30	Quán triệt nội dung, mục đích, yêu cầu của Hội nghị.	Ông Nguyễn Văn Dành, Phó Chủ tịch UBND tỉnh
08:30 – 08:45	Báo cáo tóm tắt về Đề án "Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp".	Bà Nguyễn Thanh Hà, Phó Giám đốc Sở Công Thương
08:45 – 09:45	Trao đổi, đề xuất, kiến nghị của các doanh nghiệp với tỉnh.	Các doanh nghiệp
09:45 – 10:00	Nghỉ giải lao – Tea break.	
10:00 – 10:40	Lãnh đạo các Sở, ngành trả lời, giải đáp thắc mắc của doanh nghiệp.	Các Sở, ban, ngành
10:40 - 11:10	Phát biểu của lãnh đạo UBND tỉnh.	Ông Nguyễn Văn Dành, Phó Chủ tịch UBND tỉnh
11:10 – 11:30	Phát biểu kết luận, chỉ đạo Hội nghị.	Ông Nguyễn Văn Lợi, Bí thư Tỉnh ủy

UBND TỈNH BÌNH DƯƠNG **SỞ CÔNG THƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: /BC-SCT	*Bình Dương, ngày tháng 9 năm 2022*

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện Đề án "Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Bình Dương"

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Bình Dương về việc phê duyệt Đề án "Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Bình Dương" (sau đây gọi tắt là đề án); Sở Công Thương báo cáo quá trình triển khai thực hiện đề án đến thời điểm hiện nay như sau:

I. MỤC TIÊU CỦA ĐỀ ÁN

Nhằm thực hiện Chương trình số 34-Ctr/TU ngày 15/12/2016 của Tỉnh uỷ về đổi mới thu hút đầu tư trong giai đoạn 2016-2020 trên địa bàn tỉnh Bình Dương và triển khai Quyết định số 1084/QĐ-UBND ngày 03/05/2017 về việc ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Chương trình số 34-Ctr/TU ngày 15/12/2016 của Tỉnh uỷ.

Theo Quyết định số 1084/QĐ-UBND, thì UBND tỉnh Bình Dương đã chủ trương áp dụng các biện pháp cấp bách như: Đẩy mạnh thu hút đầu tư các ngành nghề dịch vụ chất lượng cao, dịch vụ hỗ trợ phát triển công nghiệp, các ngành công nghiệp tạo ra giá trị sản phẩm lớn, thân thiện với môi trường, tiết kiệm tài nguyên thiên nhiên, đất đai, giảm dần các ngành nghề thâm dụng lao động; Vận động các doanh nghiệp đang có các dự án sản xuất công nghiệp ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp (KCN/CCN) ở địa bàn phía Nam tỉnh chuyển đổi công năng, di dời vào các KCN/CCN; Xây dựng và ban hành cơ chế, chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp và chủ đầu tư đầu tư và kinh doanh cơ sở hạ tầng các KCN/CCN nhằm tạo điều kiện cho các doanh nghiệp nằm ngoài các KCN/CCN có khả năng khả thi thu hút đầu tư vào các KCN/CCN.

II. QUÁ TRÌNH TRIỂN KHAI

Sau khi đề án được phê duyệt, Sở Công Thương tham mưu thành lập Ban chỉ đạo gồm 23 thành viên và tổ giúp việc gồm 26 thành viên đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 747/QĐ-UBND ngày 25/3/2022, đồng thời Sở tham mưu ban

hành Quy chế hoạt động của Ban chỉ đạo, hiện nay Quy chế đã được Thành viên UBND tỉnh góp ý chờ UBND tỉnh ban hành.

Bên cạnh đó Sở Công Thương tham mưu xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện đề án và tiêu chí xác định các doanh nghiệp nằm ngoài khu, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu, cụm công nghiệp hiện các nội dung này đang nhận được góp ý các cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thiện theo góp ý các cơ quan, đơn vị Sở tổng hợp báo cáo UBND tỉnh ban hành.

III. KẾ HOẠCH THỰC HIỆN

1. Lộ trình thực hiện tại các địa phương

Căn cứ Quyết định số 3210/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 thì lộ trình thực hiện trên địa bàn huyện, thị xã, thành phố như sau:

- Thành phố Thuận An từ tháng 01/2020 đến tháng 12/2028.

- Thành phố Dĩ An từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2030.

- Thành phố Thủ Dầu Một từ tháng 01/2024 đến tháng 6/2030.

- Thị xã Tân Uyên từ tháng 01/2024 đến 12/2029.

- Thị xã Bến Cát từ tháng 01/2024 đến 12/2030.

2. Xác định tiêu chí đánh giá

***Tiêu chí 1**: Đối với công tác bảo vệ môi trường*

Tiêu chí này đánh giá đối với các doanh nghiệp có vi phạm về bảo vệ môi trường (khí thải, nước thải, rác thải); có diện tích mặt bằng không đủ để bố trí các công trình bảo vệ môi trường; có khiếu nại, khiếu kiện của dân cư, song có nhiều khó khăn về đáp ứng vốn đầu tư, công nghệ, thiết bị và hạ tầng môi trường để xử lý ô nhiễm.

***Tiêu chí 2**: Đối với việc phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được phê duyệt và còn hiệu lực*

Tiêu chí này đánh giá đối với các doanh nghiệp nằm ở vị trí không còn phù hợp với quy hoạch đã được phê duyệt và còn hiệu lực. Cụ thể:

- Các doanh nghiệp nằm đan xen trong khu dân cư, đô thị (trong khu dân cư, đô thị tập trung; gần các điểm dân cư tập trung; gần các hộ dân cư phân bố rải rác xung quanh).

- Các doanh nghiệp nằm ở vị trí không phù hợp với các quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh đã được phê duyệt và còn hiệu lực (Quy hoạch chung phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, của các địa phương; Quy hoạch sử dụng đất; Quy hoạch xây dựng; Quy hoạch của các ngành, v.v…).

***Tiêu chí 3**: Đối với ngành nghề sản xuất*

Tiêu chí này đánh giá đối với các doanh nghiệp có ngành nghề sản xuất nằm trong Danh mục các ngành nghề có nguy cơ xảy ra ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường, cũng như thuộc nhóm ngành nghề thâm dụng lao động.

- Danh mục các ngành nghề có nguy cơ xảy ra ô nhiễm môi trường và sự cố môi trường gồm: Ngành sản xuất hóa chất cơ bản; Ngành sản xuất phân bón, hóa chất bảo vệ thực vật; Ngành tái chế, kinh doanh phế liệu; xử lý, tái chế chất thải; Ngành dệt nhuộm; Ngành thuộc da; Ngành công nghiệp luyện thép, luyện kim, gia công xi mạ; Ngành sản xuất giấy, bột giấy từ nguyên liệu thô và giấy phế liệu; Ngành chế biến gỗ (chế biến gỗ, dăm gỗ từ gỗ tự nhiên; sản xuất ván ép; sản xuất đồ gỗ); Ngành chế biến mủ cao su thiên nhiên; Ngành chăn nuôi gia súc, gia cầm theo quy mô công nghiệp; Ngành giết mổ gia súc, gia cầm; Ngành sản xuất sơn (chứa dung môi có nguy cơ cháy nổ).

- Nhóm ngành nghề thâm dụng lao động gồm: dệt may; da giày; chế biến gỗ; gốm sứ vật liệu xây dựng;

Tiêu chí 4*: Đối với ý thức chấp hành quy định của pháp luật*

Tiêu chí này đánh giá việc chấp hành các quy định của pháp luật đối với các doanh nghiệp, nhất là các quy định về đất đai, xây dựng và bảo vệ môi trường, thuế, v.v….

3. Kế hoạch triển khai

Theo dự kiến kế hoạch Sở Công Thương tham mưu UBND tỉnh chia thành 04 phân đoạn (từ 2021-2030). Các nội dung chính bao gồm:

- Từ 01/2022- 12/2023: Thực hiện các công tác chuẩn bị của tỉnh để triển khai Đề án. Tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án.

Trong đó, từ 7/2023 - 12/2023: Ban hành danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, di dời vào KCN/CCN tập trung. Bắt đầu triển khai giai đoạn thử nghiệm tại thành phố Thuận An.

- Từ 1/2024 – 12/2024: Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Rút kinh nghiệm triển khai Đề án tại Thuận An. Triển khai việc chuyển đổi công năng, di dời tại các địa phương khác.

- Từ 1/2025 – 12/2027: Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Triển khai việc chuyển đổi công năng, di dời tại các địa phương khác.

- Từ 1/2028 – 12/2030: Tiếp tục tổ chức vận động doanh nghiệp, thông tin tuyên truyền về nội dung của Đề án. Thực hiện việc cưỡng chế di dời, chuyển đổi công năng đối với doanh nghiệp có thái độ chây ì, kéo dài.

Trong đó, từ 6/2030 – 12/2030: Tổng kết, đúc kết, báo cáo kết quả thực hiện Đề án.

IV. PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ

1. Sở Công Thương

- Tham mưu UBND tỉnh thành lập Ban chỉ đạo và Tổ giúp việc Đề án cấp tỉnh, phân công nhiệm vụ thành viên, xây dựng Quy chế hoạt động, xây dựng Kế hoạch triển khai (*phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện)*

- Rà soát lại các KCN/CCN sẵn có, làm việc với chủ đầu tư các KCC/CCN để bố trí quỹ đất thích hợp cho các đối tượng di dời của Đề án, *(phối hợp cùng Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh)*

- Tham mưu ban hành tiêu chí xét Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phải di dời; tiêu chí xét Doanh nghiệp, cơ sở sản xuất phải chuyển đổi công năng (*phối hợp các sở, ngành, UBND cấp huyện)*)

- Tham mưu UBND tỉnh ban hành quyết định chấp thuận chủ đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một số KCN/CCN chuyên ngành, trong đó đặc biệt chú trọng kế hoạch ưu tiên xây dựng 01 CCN mẫu điển hình để thử nghiệm, kiểm chứng kết quả và hiệu quả di dời doanh nghiệp, trước khi triển khai đại trà (*(phối hợp cùng Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh, UBND cấp huyện)*.

- Hình thành Tổ tư vấn hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện việc di dời, chuyển đổi công năng.

- Tham mưu tổ chức học tập kinh nghiệm về tổ chức di dời, chuyển đổi công năng các doanh nghiệp, các khu, cụm công nghiệp tại một số địa phương trong cả nước.

- Tổ chức hội nghị phổ biến thông tin quy hoạch xây dựng chi tiết và khả năng tiếp nhận di dời các doanh nghiệp liên quan của các KCN/CCN chuyên ngành trên địa bàn tỉnh, đồng thời tổ chức công tác kết nối, tìm kiếm đối tác, xúc tiến thu hút đầu tư và thỏa thuận tiếp nhận di dời giữa các KCN/CCN chuyên ngành với các doanh nghiệp di dời (*Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh chủ trì, phối hợp cùng Sở Kế hoạch và Đầu tư*).

2. Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố (cấp huyện)

- Thành lập Ban chỉ đạo và tổ giúp việc thực hiện Đề án tại cấp huyện.

- Rà soát, thống kê số lượng các doanh nghiệp nằm ngoài khu, cụm công nghiệp hiện có tại địa phương.

- Lập danh sách các doanh nghiệp phải di dời, chuyển đổi công năng tại địa phương trình Ban chỉ đạo.

- Tổ chức vận động các doanh nghiệp phải di dời, chuyển đổi công năng chấp hành theo lộ trình và kế hoạch thực hiện.

3. Các sở, ngành

- Rà soát, ban hành các văn bản pháp lý có liên quan đến lĩnh vực quản lý từng

ngành.

- Hướng dẫn trình tự thủ tục hành chính về việc chuyển đổi công năng và di dời cho các DNSXCN liên quan; hướng dẫn các thủ tục, quy trình và tổ chức thực hiện cơ chế và chính sách hỗ trợ, khuyến khích DNSXCN đầu tư vào một số KCN/CCN chuyên ngành đã ban hành.

- Hoàn thành quy hoạch và triển khai đầu tư xây dựng cơ sở hạ tầng một số KCN/CCN chuyên ngành (*Sở Công Thương, Ban quản lý các Khu công nghiệp tỉnh).*

- Sở Kế hoạch và Đầu tư tham mưu Ban chỉ đạo lên kế hoạch làm việc với các cơ quan Trung ương có doanh nghiệp phải chuyển đổi công năng, di dời (nếu có).

- Lập và công bố Danh sách sơ bộ các đối tượng phải chuyển đổi công năng, di dời đợt 1, trong đó tập trung rà soát tại thành phố Thuận An (*BCĐ cấp huyện dựa vào Bộ tiêu chí để tiến hành rà soát, xây dựng danh sách các đối tượng phải chuyển đổi công năng, di dời vào KCN/CCN, trình BCĐ cấp tỉnh rà soát, có ý kiến; sau đó, trình UBND tỉnh, Tỉnh ủy có ý kiến, phê duyệt*).

- Tổ chức xây dựng mới các cơ chế, chính sách, trình UBND, HĐND tỉnh (*Các sở, ngành có liên quan chịu trách nhiệm rà soát; xây dựng cơ chế, chính sách mới theo đề xuất của Đề án).*

Một số dự kiến đề xuất để nghiên cứu xây dựng chính sách:

+ ***Sở Khoa học – Công nghệ, Quỹ Đầu tư phát triển:*** Chính sách hỗ trợ lãi vay, chính sách cho vay ưu đãi (từ quỹ phát triển khoa học và công nghệ) để đầu tư đổi mới, nâng cấp công nghệ, chuyển giao công nghệ khuyến khích chuyển giao, xây dựng cơ sở mới tại các KCN, CCN được lựa chọn di dời đến.

+ ***Ban Quản lý các Khu công nghiệp tỉnh:*** Chính sách hỗ trợ về giá thuê lại mặt bằng trong KCN. Tham mưu thành lập một số KCN chuyên ngành nhằm phục vụ riêng cho mục tiêu di dời doanh nghiệp nằm ngoài các KCN/CCN ở phía Nam và các cơ chế và chính sách kèm theo để thu hút nhà đầu tư.

+ ***Sở Công Thương:*** Chính sách hỗ trợ cho việc tháo dỡ thiết bị, nhà xưởng, vận chuyển, lắp đặt thiết bị trong quá trình di dời.

Chính sách di dời doanh nghiệp lớn và siêu lớn vào các KCN, CCN hiện hữu, còn đủ điều kiện về quỹ đất, hạ tầng kỹ thuật và phù hợp cơ cấu ngành nghề thu hút đầu tư, đồng thời áp dụng chính sách quy hoạch và xây dựng một số KCN/CCN chuyên ngành phục vụ riêng cho Đề án.

+ ***Sở Tài chính:*** Chính sách hỗ trợ về giá thuê lại mặt bằng trong các KCC/CCN.

+ ***Sở Tài nguyên – Môi trường****:* Những cơ chế, chính sách hỗ trợ doanh nghiệp thực hiện việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất tại địa điểm cũ; hỗ trợ di dời các doanh nghiệp ô nhiễm môi trường. Tham mưu ban hành trình tự, thủ tục, hồ sơ và điều kiện để được xem xét, hưởng các chính sách hỗ trợ đối với các cơ sở sản xuất

thuộc đối tượng chuyển đổi công năng, di dời liên quan đến lĩnh vực đất đai và môi trường.

+ ***Sở Lao động –Thương binh – Xã hội:*** Chính sách hỗ trợ trả lương cho người lao động trong thời gian ngưng sản xuất;

Chính sách hỗ trợ doanh nghiệp đối với số lao động được tuyển dụng mới.

Chính sách hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề cho công nhân chủ chốt ở lại doanh nghiệp để tổ chức sản xuất mới.

+ *Sở Xây dựng*: Chính sách hỗ trợ đầu tư xây dựng nhà ở phục vụ cho người lao động. Chủ trì, phối hợp các sở, ngành, đơn vị rà soát, xây dựng các phương án quy hoạch hệ thống đô thị và nông thôn; vùng liên huyện, vùng huyện; v.v… liên quan.

Trên đây là báo cáo tình hình thực hiện Đề án "Điều tra, đánh giá thực trạng hoạt động và đề xuất các cơ chế chính sách hỗ trợ các doanh nghiệp nằm ngoài khu công nghiệp, cụm công nghiệp ở địa bàn phía Nam chuyển đổi công năng, di dời vào các khu công nghiệp, cụm công nghiệp tỉnh Bình Dương"./.

Nơi nhận:
- UBND tỉnh;
- TTTU, TTHĐND;
- Thành viên BCĐ;
- Ban GĐ Sở;
- Lưu: VT, QLCN, Ph, "pdf".

KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Nguyễn Thanh Hà